

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIÊN SẢN PHẨM TIẾT KIỆM ĐA KỲ HẠN

1. Sản phẩm Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn là sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn cung cấp bởi Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC Việt Nam ("Ngân Hàng") với các mốc kỳ hạn rút tiền linh hoạt, hỗ trợ khách hàng chủ động trong nhu cầu sử dụng nguồn vốn của mình,
 2. Khách hàng được tham dự Sản phẩm Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn vào tất cả các ngày làm việc của Ngân Hàng, ngoại trừ 02 ngày làm việc cuối tháng vì đây là kỳ chốt lãi. Đơn mở tài khoản Tiết Kiệm của Quý khách sẽ được thực hiện vào ngày làm việc đầu tháng tiếp đó.
 3. Ngân Hàng không áp dụng rút trước hạn một phần Tiền Gửi Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn. Khách hàng được tất toán trước hạn toàn bộ Tiền Gửi Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn khi có nhu cầu.
 4. Các kỳ trả lãi trong kỳ hạn gốc (các kỳ hạn) được quy định bởi Ngân hàng và lựa chọn bởi khách hàng ngay tại thời điểm gửi tiền bằng cách đồng ý tham gia sản phẩm tiền gửi Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn. Các kỳ hạn này được Ngân Hàng cung cấp trong Xác nhận giao dịch gửi tiền gửi Tiết kiệm của khách hàng.
 5. Cùng với Đơn mở tài khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn/ Tài khoản Tiết Kiệm, bản Xác Nhận Giao Dịch và Thông báo Tiền Gửi Có Kỳ Hạn/ Thẻ Tiết Kiệm tạo thành bộ Hợp Đồng mở tài khoản Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn.
 6. Ngoài những Điều Khoản Và Điều Kiên đặc biệt cho Sản Phẩm Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn, bản Điều Khoản Và Điều Kiên này được thực hiện cùng với Điều Khoản Và Điều Kiên Chung, Điều Khoản Và Điều Kiên của Tiền Gửi Tiết Kiệm/ Tiền Gửi Có Kỳ hạn. Trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa các văn bản, quy định tại bản Điều Khoản Và Điều Kiên này sẽ được ưu tiên áp dụng
 7. Lãi suất các kỳ trả lãi: là lãi suất áp dụng cho từng kỳ trả lãi trong kỳ hạn gốc theo biểu lãi suất hiện hành của Ngân Hàng.
 8. Lãi suất trung bình: là lãi suất trung bình (năm) của các kỳ trả lãi trong kỳ hạn gốc.
 9. Khi khách hàng rút Tiết kiệm Đa Kỳ Hạn, lãi suất trên Xác nhận giao dịch là lãi suất của kỳ trả lãi hiện tại.
 10. Phương thức tính lãi: Lãi được tính trên cơ sở số dư thực tế, số ngày gửi thực tế và lãi suất tương ứng tại các kỳ trả lãi hoặc kỳ hạn gốc.
 11. Phương thức trả lãi:
 - a. Cuối kỳ hạn gốc: Ngân Hàng ghi có gốc và lãi vào Tài Khoản Thanh Toán của Khách hàng
 - b. Cuối Các kỳ trả lãi: Ngân Hàng ghi có lãi của kỳ trả lãi được tính vào Tài Khoản Thanh Toán của Khách hàng
 - c. Khi Khách hàng tất toán Tiết kiệm Đa Kỳ Hạn trước ngày đáo hạn (tất toán trước hạn): Ngân Hàng ghi có gốc vào Tài Khoản Thanh Toán của Khách hàng. Lãi của kỳ trả lãi hiện tại sẽ được tính và chỉ trả dựa trên lãi suất bằng lãi suất không kỳ hạn của Ngân Hàng công bố tại thời điểm áp dụng , Lãi của các kỳ trả lãi đã hoàn thành trước đó đã được Ngân Hàng ghi có vào tài khoản thanh toán của Khách hàng sẽ không bị thu hồi.
 12. Ví dụ minh họa:
- Khách hàng A tham gia đặt Tiết Kiệm Đa Kỳ Hạn 24 tháng số tiền 1.000.000.000 VND các kỳ trả lãi theo Quý. Các kỳ trả lãi và lãi suất tương ứng được quy định:*

Kỳ trả lãi - Quý	Tháng	Lãi suất	Lãi phát sinh (VND)	Lãi thực nhận nếu rút trước hạn
1	1	0,50%	416.667	0
1	2	0,50%	416.667	
1	3	0,50%	416.667	
2	4	1,25%	1.041.667	
2	5	1,25%	1.041.667	
2	6	1,25%	1.041.667	
3	7	2,00%	1.666.667	
3	8	2,00%	1.666.667	

3	9	2,00%	1.666.667	
4	10	2,75%	2.291.667	
4	11	2,75%	2.291.667	
4	12	2,75%	2.291.667	
5	13	3,50%	2.916.667	
5	14	3,50%	2.916.667	
5	15	3,50%	2.916.667	
6	16	4,25%	3.541.667	
6	17	4,25%	3.541.667	
6	18	4,25%	3.541.667	
7	19	5,00%	4.166.667	
7	20	5,00%	4.166.667	
7	21	5,00%	4.166.667	
8	22	5,75%	4.791.667	
8	23	5,75%	4.791.667	
8	24	5,75%	4.791.667	
	Lãi suất trung bình (năm)	3,125%	62.500.000	

- a. Nếu Khách hàng rút tiền gửi tại ngày đáo hạn: số tiền thực nhận sẽ bằng tổng số lãi phát sinh hàng tháng, bằng với lãi suất trung bình (năm) x gốc x thời gian thực gửi
 $1.000.000.000 \text{ VND} \times 3,125\% /12 * 24 = 62.500.000 \text{ VND}$
- b. Nếu Khách hàng rút tiền vào tháng thứ 8 (M8 – Quý 3), lãi thực nhận vào tài khoản thanh toán của khách hàng cho kỳ 1 và kỳ 2 là 4.375.000 VND (ghi có vào cuối mỗi kỳ), Ngân hàng sẽ không thu lại khoản lãi này.
- c. Lãi suất của kỳ 3 là tất toán trước hạn, lãi suất không kỳ hạn cho tháng 7 & 8 sẽ được áp dụng